**ĐĂNG KÍ GIẢNG DẠY TUẦN 28 lớp 3 A *(Từ 31/3 –04/4/2025)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Thứ ngày*** | ***Buổi*** | ***Tiết*** | ***Môn học*** | ***Tên bài*** | ***Điều chỉnh*** |
| **Hai**  **31/3** | ***Sáng*** | 1 | Chào cờ | Giao lưu với cha mẹ học sinh |  |
| 2 | Toán1 | Luyện tập T2 |  |
| 3 | Tiếng việt 1 | Chú hải quân .Luyện tập về câu cảm và các dấu hai chấm, ngoặc kép, chấn than. | **QCN-QPAN** |
| 4 | Tiếng việt 2 |
| ***chiều*** | 1 | T việt Tăng 1 | Luyện tập : Câu cảm và các dấu hai chấm, ngoặc kép, chấm than |  |
| 2 | Toán tăng 1 | Luyện tập : Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100000 |  |
| 3 |  |  |  |
| **Ba**  **01/4** | ***Sáng*** | 1 | Tiếng việt 5 | Bài đọc 2 : Hai Bà Trưng.  Luyện tập viết tên riêng Việt Nam | **QCN-QPAN** |
| 2 | Tiếng việt 6 |  |
| 3 | Toán 2 | Bài 87 : Chia cho số có một chữ số trong phạm vi  100 000(tt) – Tiết 1 |  |
| 4 | T việt tăng 2 |  |  |
| **Tư**  02/4 | ***Chiều*** | 1 | Tiếng việt 4 | Kể chuyện: Chàng trai làng Phù Ủng |  |
| 2 | Toán 3 | Bài 87 : Chia cho số có một chữ số trong phạm vi  100 000(tt) – Tiết 2 |  |
| 3 | Toán tăng 2 | Luyện tập : Viết tên riêng Việt Nam |  |
| **Năm**  **03/4** | ***sáng*** | 1 | Tiếng việt 7 | Viết về người anh hùng |  |
| 2 | Toán 4 | Bài 88 : Luyện tập ( Tiết 1 ) |  |
| 3 | HĐTN | Sinh hoạt chủ đề : Tiết kiệm điện, nước trong nhà |  |
| 4 | Tiếng việt \*4 | LT: Viết về người anh hùng |  |
| **Sáu**  **04/4** | ***sáng*** | 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 | Đạo đức | Ôn tập giữa kì 2 |  |
| 4 | Đạo đức | Em nhận biết những bất hòa với bạn bè T1 |  |
| ***Chiều*** | 1 | Toán 5 | Bài 88 : Luyện tập ( Tiết 2 ) |  |
| 2 | Toán \*3 | Luyện tập : Nhân, chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 |  |
| 3 | SH | SH cuối tuần : Chung tay, tiết kiệm điện, nước |  |

**Tiếng việt 1,2:** *Ca ngợi các chú bội đội hải quân trong công tác bảo vệ biển đảo của Tổ quốc*

*Ca ngợi người phụ nữ Việt Nam đã anh dũng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.*

**Tiếng việt 5,6:** *Tích hợp giáo dục quyền được bảo vệ khỏi các xung đột vũ trang, đảm bảo cho trẻ môi trường sống hoà bình, an toàn*

*Ca ngợi người phụ nữ Việt Nam đã anh dũng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc****.***

**Sinh hoạt***:GD Quyền và nghĩa vụ bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên*

***Duyệt, Ngày 28 tháng 03 năm 2025***

***PHT***

***Nguyễn Thị Hằng***

***TUẦN 28***

***Thứ hai ngày 31 tháng 3 năm 2025***

**Tiết 1: Chào cờ**

**GIAO LƯU VỚI CHA MẸ HỌC SINH**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS nâng cao ý thức tiết kiệm khi sử dụng điện, nước trong gia đình.

- HS tích cực hưởng ứng sự kiện giờ trái đất.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)**  **-** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở, chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **2. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (15 phút)**  ***2.1. Thực hiện nghi lễ chào cờ***  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  ***2.2. Tổng kết công tác tuần, triển khai công tác tuần 28***  - GV trực ban nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của HS trong tuần 27.  - GV TPT triển khai hoạt động tuần 28.  - Mục tuyên dương ***Người tốt việc tốt***  *+ Tuyên dương em Tiến 1B Nhặt được tiền nộp tìm người đánh mất.(10.000đ) tại phòng bán trú 1****B.***  \* Ưu điểm:  - HS thực hiện tương đối tốt các nền nếp: Truy bài đầu giờ, xe đạp để đúng nơi quy định. Cổng trường thực hiện tốt việc đảm bảo ATGT.  - HS tích cực tham gia tập luyện bài múa hát đồng diễn sân trường. Hoàn thành video quay gửi về BTC sân chơi đồng diễn Flashmod.  - Tổ chức thành công chương trình Ngày hội thiếu nhi vui khỏe.  - Hoàn thành bài dự thi vẽ tranh “Em yêu Tổ quốc Việt Nam” gửi 8 bài chất lượng về BTC.  **\* Tồn tại:**.  - Vẫn còn phụ huynh HS đưa con đi xe máy vào sân trường ở các lớp: 1C,3B,4C,5B. Đề nghị GVCN điều tra nhắc nhở.  - HS chú ý thực hiện tốt việc vệ sinh vào các buổi học chiều.  - HS cùng khối lớp 4C, 4B chưa đoàn kết, có mâu thuẫn và tổ chức trả thù, làm hỏng đồ dùng của bạn (GVCN theo dõi, nhắc nhở)  - Thể dục giữa giờ chưa nghiêm túc ở cuối hàng ở hầu hết các khối lớp; Xếp hàng lộn xộn.  ***- Công tác tuần 28:***  - Duy trì tốt sĩ số, đảm bảo giờ ra vào lớp đúng quy định.  - Thực hiện tốt việc vệ sinh cá nhân, vệ sinh lớp học và nơi công cộng sạch sẽ phòng tránh dịch cúm mùa. Dịch sởi.  - Tiếp tục duy trì tốt cổng trường ATGT.  - Tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động múa hát tập thể, TD giữa giờ, Chuẩn bị đón đoàn kiểm tra vệ sinh, nền nếp cấp Phòng. Dự kiến vào các ngày mùng 9,10,11/4.  - Xây dựng kế hoạch Hành trình đến địa chỉ đỏ dự kiến thăm Đền Liệt Sĩ Thành phố trong tuần. (đối tượng HS Mỗi khối 2 em)  - Thực hiện tốt việc chăm sóc cây xanh ở các lớp.  - Nghiêm cấm HS nói tục chửi bậy. Thực hiện tốt phong trào “***Nói lời hay làm việc tốt”***.  - Các lớp tổng kết phòng trào Áo ấm tặng bạn, báo cáo hình ảnh về TPT đội.  - Phát động phong trào học tập tốt chào mừng ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4/1975.  - Tổ chức làm phong bì thư chủ điểm về “ Hòa Bình”  - Thực hiện tốt việc nói không với bạo lực học đường.  - Lớp 5B trực ban 3 cầu thang tuần 28. ***(yêu cầu trực cả trên và dưới gầm cầu thang)*** | - HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ. |
| tổ chức buổi giao lưu với đại diện cha mẹ HS trong trường về chủ đề Cùng nhau làm việc nhà:  + Buổi giao lưu diễn ra dưới hình thức trò chuyện, trao đổi giữa đại diện cha mẹ HS và HS toàn trường. HS đặt câu hỏi về chủ đề Cùng nhau làm việc nhà và lắng nghe những chia sẻ của đại diện cha mẹ HS.  + GV nhấn mạnh ý nghĩa của việc các thành viên trong gia đình cùng làm việc nhà.  + Kết thúc buổi giao lưu, GV cảm ơn đại diện cha mẹ HS đã dành thời gian đến tham gia buổi giao lưu.  - GV phát động HS hưởng ứng sự kiện Giờ trái đất bằng những việc làm cụ thể như: Tắt các thiết bị điện trong khung giờ nhất định, vận động mọi người xung quanh cùng tham gia,…  - Em làm gì để hưởng ứng sự kiện: giờ trái đất? | - Hs chú ý lắng nghe.    - Hs lắng nghe    - Hs trả lời  - Hs trả lời  - HS lắng nghe |
| - Qua bài học hôm nay, em đã biết thêm điều gì? |  |
| - GV chốt nội dung bài học. | - HS lắng nghe |
| - GV nhận xét giờ học + Tuyên dương HS | - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Tiết 2 : TOÁN 1**

**Bài 86: LUYỆN TẬP (Tiết 2) - Trang 69**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia có dư không quá 2 lượt).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Đọc các số đến 100*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 192**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 3+4: TIẾNG VIỆT1,2**

**CHÚ HẢI QUÂN . LUYỆN TẬP VỀ CÂU CẢM VÀ CÁC DẤU HAI CHẤM , NGOẶC KÉP , CHẤM THAN ( T 1 + 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương dễ viết sai, VD: nắng gió, trập trùng, lá cờ, mai này,... (MB); đảo nhỏ, biển trời, mỉm cười, dạt dào, sóng vỗ, bão tổ, tàu thuyền, giữ yên,... (MT, MN).

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài, VD: hải quân, trập trùng, chơi vơi, dạt dào, hiên ngang,... Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ: ca ngợi chú hải quân luôn hiên ngang, bất chấp mọi khó khăn để bảo vệ biển đảo của Việt Nam.

- Ôn luyện về câu (câu cảm), về dấu câu (dấu hai chấm, dấu chấm than, dấu ngoặc kép).

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số câu thơ hay, hình ảnh đẹp.

- Biết chia sẻ tình cảm yêu mến đối với chú hải quân và ước mơ được giữ yên biển quê hương như chú.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: chuyển được các câu kể thành câu cảm, điền đúng dấu câu vào chỗ trống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: yêu quý những người bảo vệ Tổ quốc.

- Phẩm chất nhân ái: ước mơ mai này được trực tiếp bảo vệ Tổ quốc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*QCN:Ca ngợi các chú bội đội hải quân trong công tác bảo vệ biển đảo của Tổ quốc*

*ANQP:Ca ngợi người phụ nữ Việt Nam đã anh dũng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.*

*HSKT: Đọc bảng chữ cái*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 92**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Tiết 1 : TIẾNG VIỆT TĂNG 1**

**Luyện tập: CÂU CẢM, CÁC DẤU HAI CHẤM, NGOẶC KÉP, CHẤM THAN**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Ôn luyện về câu cảm, về các dấu câu: dấu chấm than, dấu hai chấm, dấu ngoặc kép.

- Nhận biết tác dụng của câu cảm và dấu chấm than (dùng để bày tỏ cảm xúc, thái độ) dấu hai chấm (dùng để liệt kê, giải thích); dấu ngoặc kép(để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật),

**2.Năng lực chung.**

- Năng lực sáng tạo, tự học, tự giải quyết vấn đề (tự hoàn thành các BT về câu cảm, thực hành về dấu câu)

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ, yêu nước (yêu Tiếng việt)

*HSKT: Đọc, viết các chữ cái*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV**:** Kế hoạch bài dạy

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ1: Khởi động:**  Y/c HS thảo luận:  + Câu cảm được dùng để làm gì ? Cuối câu cảm dùng dấu câu nào ?  + Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép?  + Nêu tác dụng của dấu hai chấm?  **\*Chốt:** Mục đích của câu cảm dùng để bày tỏ cảm xúc.  Dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu lời nói của nhân vật. Dấu hai chấm dùng để báo hiệu bộ phận đứng sau là phần giải thíchcho bộ phận đứng trước hoặc dùng báo hiệu phần liệt kê các sự vật, hoạt động, đặc điểm.  **HĐ2: Thực hành.**  **Bài 1: Hãy đặt câu cảm để:**  a) Biểu lộ cảm xúc với một câu chuyện em thích.  b) Biểu lộ cảm xúc với một cảnh đẹp.  - Y/c HS tập nói, làm vào vở.  Chữa bài:  - Cuối câu cảm dùng dấu câu nào ?  ***Chốt***: Câu cảm dùng để bày tỏ cảm xúc, thái độ của người nói. Cuối câu cảm dùng dấu chấm than.  Bài 2: Tìm câu được đặt trong dấu ngoặc kép trong các đoạn văn sau và nêu tác dụng của dấu ngoặc kép.  a) Vừa choàng dậy, không thấy mẹ đâu, Bi mếu máo: “Mẹ ơi, mẹ đâu rồi ?”  b) Cuối năm, Bắc được nhận phần thưởng. Các bạn trầm trồ thán phục. Đúng là “có chí thì nên!”  - GV trình chiếu bài tập, cho HS xác định y/c.  - Cho HS nêu những câu văn, cụm từ được đặt trong dấu ngoặc kép.  - Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép trong từng trường hợp.  ***Chốt*** tác dụng của dấu ngoặc kép: dùng để đánh dấu lời nói nhân vật; dùng để đánh dấu những từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt.  Bài 3: Đặt dấu câu thích hợp vào từng ô trống trong các câu văn dưới đây:  a) Căn nhà tôi chẳng có nhiều đồ  đạc một cái tủ, một chạn bát, một bếp lửa và một cái giường đơn.  b) Vườn tuy nhỏ nhưng có đủ các loại cây và hoa khác nhau cây xoan, cây khế, cây chuối, cây bưởi, cây hồng, cây nhài, cây mẫu đơn, cây thược dược, …  c) Đường đến chợ rộ lên những âm thanh rộn rã tiếng lợn, gà, vịt, tiếng người nói.  - Cho HS xác định y/c, thảo luận và nêu miệng kq.  - Tại sao em chọn điền dấu hai chấm vào ô trống ?  ***Chốt:*** Dấu hai chấm dùng để báo hiệu bộ phận đứng sau là phần giải thíchcho bộ phận đứng trước hoặc dùng báo hiệu phần liệt kê các sự vật, hoạt động, đặc điểm.  **HĐ3: Vận dụng.**  - Hãy viết 1- 2 câu văn có sử dụng một hoặc nhiều dấu câu em đã được học.  Chữa bài: Y/c HS giải thích tại sao em dùng dấu câu đó. | - HS thảo luận nhóm đôi, nêu trước lớp:  + Câu cảm dùng để bày tỏ cảm xúc, thái độ.  Cuối câu cảm dùng dấu chấm than.  + Dấu ngoặc kép dùng để dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật hay ý nghĩ của nhân vật, đánh dấu một câu được trích nguyên văn.  + Dấu ngoặc kép còn được dùng để đánh dấu những từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt.  + Dấu hai chấm dùng để báo hiệu bộ phận đứng sau là phần giải thích cho bộ phận đứng trước nó.  Báo hiệu phần liệt kê các sự vật, hoạt động, đặc điểmcó liên quan.  - HS xác định y/c.  Tập nói miệng trong nhóm đôi  2 HS viết trên bảng->lớp làm bài vào vở. VD:  a) Ôi, câu chuyện hay quá!/ Câu chuyện *Sơn Tinh Thủy Tinh* hay thế!/ …  b) Vịnh Hạ Long đẹp thât! Biển Sầm Sơn đẹp quá!/ …  - HS đọc bài, xác định y/c.  HS thảo luận, nêu kq:  a) “Mẹ ơi, mẹ đâu rồi ?” ->dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu lời nói nhân vật.  b) Đúng là “có chí thì nên!” ->dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu những từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt.  - HS thảo luận, nêu miệng kq: Các ô trống đều điền dấu hai chấm.  - Vì phần đứng sau là phần liệt kê sự vật, hoạt động.  - HS nói miệng, viết vào vở. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 2: TOÁN TĂNG1**

**Luyện tập: CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ TRONG PHẠM VI 100 000**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia số dư không quá 2 lượt và không liên tiếp).

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2.Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Đọc các số đến 100*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. Học sinh**: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Lật mảnh ghép” để củng cố về Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000.  - GV nhận xét, giới thiệu bài | - HS tham gia chơi  - HS ghi tên bài |

**2. Luyện tập**

Bài 1: Tính 524 2 681 3 675 5

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| - Đọc yêu cầu?  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV cho lớp nhận xét, chữa bài.  -> GV chốt KT: Củng cố về phép chia cho số có một chữ số. | - HS đọc  - HS xác định yêu cầu đề.  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - Hai bạn cùng bàn thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án.  - Các nhóm giơ tay trình bày kết quả |

Bài 2: Tính

4237 3 9265 4 8479 6

|  |  |
| --- | --- |
| - Đọc yêu cầu?  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV cho lớp nhận xét, chữa bài.  -> GV chốt KT: Củng cố về phép chia cho số có một chữ số. | - HS đọc  - HS xác định yêu cầu đề.  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - Hai bạn cùng bàn thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án.  - Các nhóm giơ tay trình bày kết quả |

Bài 3: Đặt tính rồi tính

894 : 8 5294 : 3 7865 : 7

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  *-> GV chốt KT:* Củng cố về phép chia cho số có một chữ số. | - HS xác định yêu cầu đề.  - Hai bạn cùng bàn suy nghĩ thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án hoàn thành vào vở.  - HS lên bảng chữa bài |

**3. Vận dụng**

Bài 4: Một vườn ươm cây giống trồng tất cả 852 cây giống trên 4 luống, mỗi luống có số cây như nhau. Hỏi mỗi luống trồng bao nhiêu cây giống?

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài cho biết gì? | 4 luống……. 852 cây |
| - Bài hỏi gì? | 1 luống……..cây? |
| - Muốn biết mỗi luống có bao nhiêu cây ta làm thế nào? | - Ta lấy 852 : 4  - HS chữa bài  Bài giải  Mỗi luống trồng được số cây giống là:  852 : 4 = 213 ( cây)  Đáp số: 213 cây |
| -> GV chốt KT: Củng cố về bài toán liên quan đến phép chia cho số có một chữ số. | |
| - GV nhận xét tiết học, dặn HS về ôn bài. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ ba ngày 1 tháng 4 năm 2025***

**Tiết 1 + 2 : TIẾNG VIỆT5,6**

**HAI BÀ TRƯNG. LUYỆN TẬP VIẾT TÊN RIÊNG VIỆT NAM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn truyện. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS dễ viết sai: thuở xưa, dân lành, thủ lạ, lòng dân, Mê Linh, chỉ lớn, giành lại, non sông, lập mưu, Luy Lâu, lần lượt,... (MB); thuở xưa, giỏi võ nghệ, tin dữ, trẩy quân, ẩn hiện, sụp đổ,... (MT, MN). Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Thể hiện giọng đọc phù hợp với nhân vật.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong truyện, VD: nhà Hản, đô hộ, Luy Lâu, trầy quân, giáp phục, lưu danh,... Trả lời được các CH về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa câu chuyện: ca ngợi tinh thần bất khuất chống giặc ngoại xâm của Hai Bà Trưng và nhân dân ta. Qua chú thích về nhà Hán, hiểu giặc ngoại xâm ở bài đọc này là một triều đại ở Trung Quốc ngày xưa.

- Tìm các tên người, tên địa lí trong bài; biết quy tắc viết tên người, tên địa lí Việt Nam.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với các chi tiết hay trong câu chuyện.

- Hiểu thông điệp trong lời nói của nhân vật, biết chia sẻ suy nghĩ của bản thân

với người khác.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết cùng các bạn thảo luận nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: tự hào về lịch sử bảo vệ Tổ quốc của dân tộc ta.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quê hương đất nước qua bài đọc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*QCN: Tích hợp giáo dục quyền được bảo vệ khỏi các xung đột vũ trang, đảm bảo cho trẻ môi trường sống hoà bình, an toàn*

*ANQP: Ca ngợi người phụ nữ Việt Nam đã anh dũng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc****.***

*HSKT: Đọc các chữ cái, viết các từ đơn giản*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 98**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Tiết 3 : TOÁN 2**

**Bài 87: CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ TRONG PHẠM VI 100 000**

**(Tiếp theo – Tiết 1) – Trang 71**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (có số 0 ở thương).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết vận dụng phép chia để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Đọc, viết các số đến 100*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point. Phiếu học tập bài tập 1

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 195**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 4: TIẾNG VIỆT TĂNG 2**

**Luyện tập: VIẾT TÊN RIÊNG VIỆT NAM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

- Củng cố cách viết tên riêng Việt Nam.

- Biết vận dụng những hiểu biết về tên người, tên địa lí Việt Nam và quy tắc viết hoa để viết đúng một số tên riêng Việt Nam.

- HS có ý thức tìm hiểu về các địa danh,các anh hùng dân tộc của đất nước.

**2. Phẩm chất**

- HS yêu thích môn học

*HSKT: Đọc , nhắc tên phường Tến Tăm, thành phố Chí Linh*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bài giảng powerpoint

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ1. Khởi động**  - Cho lớp hát và vận động theo bài hát  - GV nhận xét, giới thiệu bài  - Khi viết tên riêng Việt Nam, cần viết như thế nào?  *Chốt : Khi viết tên riêng Việt Nam, cần viết hoa chữ cái đầu của mỗi tiếng tạo thành tên đó*  **HĐ2. Luyện tập, thực hành**  **Bài 1**: Em hãy ghi tên trường và địa chỉ chỗ ở hiện nay của gia đình em ?  *- Chốt: Củng cố cách viết tên riêng Việt Nam.*  **Bài 2**: Tìm và viết đúng tên người, tên địa lí Việt Nam mà em biết, trong đó:  a, Tên người có một tiếng, 2 tiếng.  b, Tên địa lí có 1 tiếng, 2 tiếng, 3 tiếng.  Chốt: Viết tên người cần viết hoa tất cả những chữ cái đầu của: Họ - tên - tên đệm.  **Bài 3**: Viết hoa đúng tên:  a, Ba vị anh hùng dân tộc mà em biết.  b, Ba tác giả của các bài tập đọc trong SGK TV3 là người VN.  Chốt: Viết tên người cần viết hoa tất cả những chữ cái đầu của : Họ - tên - tên đệm.  **3. Vận dụng**  - Nhận xét tiết học, tuyên dương HS  - Dặn HS chuẩn bị bài sau. | - HĐCL: HS hát và vận động theo bài hát  - HS ghi tên bài  - Học sinh nêu.  - HS tự lấy VD và viết lên bảng  - HĐ nhóm đôi  - 1 HS lên bảng viết.  - Nhận xét  - HĐ nhóm đôi  -HS hoàn thành bài vào vở  -HĐ cá nhân  Nguyễn Trãi  Quang Trung  Hai Bà Trưng  ………………..  \* KK học sinh viết được nhiều tên anh hùng dân tộc, tác giả của bài tập đọc.  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

Thứ tư ngày 2 tháng 4 nm 2025

**Tiết 1 : TIẾNG VIỆT**

**KỂ CHUYỆN: CHÀNG TRAI LÀNG PHÙ ỦNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nghe cô (thầy) kể chuyện, nhớ nội dung câu chuyện. Dựa vào tranh minh hoạ và câu hỏi gợi ý, trả lời được các CH; kể lại được từng đoạn và toàn bộ câu chuyện; biết kết hợp lời nói với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt,... trong khi kể. Hiểu nội dung câu chuyện: kể về lòng yêu nước và tài cầm quân của tướng Phạm Ngũ Lão.

- Lắng nghe bạn kể, biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về câu chuyện.

- Thể hiện được câu chuyện bằng giọng nói diễn cảm, động tác và nét mặt phù hợp với câu chuyện. Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, kể được câu chuyện theo yêu cầu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết kể chuyện, trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, trao đổi với bạn về nội dung câu chuyện của bạn và của mình.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: khâm phục, kính trọng những người có công với đất nước.

- Phẩm chất chăm chỉ: tự hào về truyền thống yêu nước của nhân dân ta.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Nhắc tên nhân vật trong câu chuyện*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 96**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 2: TOÁN 3**

**Bài 87: CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ TRONG PHẠM VI 100 000**

**(Tiếp theo – Tiết 2) – Trang 72**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hành cách đặt tính và thực hiện chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (có số 0 ở thương).

- Vận dụng được các phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết vận dụng phép chia để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Đọc, viết các số đến 100*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 198**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 3 : TOÁN TĂNG 2**

**Luyện tập: NHÂN, CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ TRONG PHẠM VI 100 000**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- HS đặt tính và thực hiện được nhân, chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2.Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết vận dụng phép chia để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Đọc, viết các số đến 100*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. Học sinh**: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Hộp quà bí mật” để củng cố về *Nhân, chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000*  - GV nhận xét, giới thiệu bài | - HS tham gia chơi  - HS ghi tên bài |

**2. Luyện tập**

Bài 1: Tính:

8562 5587 4213 4 7019 5

x

x

4 3

|  |  |
| --- | --- |
| - Đọc yêu cầu?  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV cho lớp nhận xét, chữa bài.  -> GV chốt KT: Củng cố về phép nhân,chia cho số có một chữ số. | - HS đọc  - HS xác định yêu cầu đề.  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - Hai bạn cùng bàn thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án.  - Các nhóm giơ tay trình bày kết quả |

Bài 2: Đặt tính rồi tính

3464 x 5 2015 x 7 9301 : 4 62650 : 6

|  |  |
| --- | --- |
| - Đọc yêu cầu?  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV cho lớp nhận xét, chữa bài.  -> GV chốt KT: Củng cố về phép nhân, chia cho số có một chữ số. | - HS đọc  - HS xác định yêu cầu đề.  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - Hai bạn cùng bàn thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án.  - Các nhóm giơ tay trình bày kết quả |

Bài 3:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Số bị chia | 7210 | 2063 | 8756 |
| Số chia | 3 | 5 | 6 |
| Thương |  |  |  |
| Số dư |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| - Đọc yêu cầu?  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV cho lớp nhận xét, chữa bài.  - Nêu nhận xét về số dư so với số chia?  -> GV chốt KT: Củng cố về phép chia cho số có một chữ số. | - HS đọc  - HS xác định yêu cầu đề.  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - Hai bạn cùng bàn thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án.  - Số dư luôn nhỏ hơn số chia  - Các nhóm giơ tay trình bày kết quả |

**3.Vận dụng**

Bài 4: Người ta lắp xe ô tô đồ chơi, mỗi ô tô cần 4 bánh xe. Hỏi có 3214 bánh xe lắp được nhiều nhất bao nhiêu ô tô như thế và thừa ra mấy bánh xe?

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài cho biết gì? | 1 ô tô……. 4 bánh xe |
| - Bài hỏi gì? | 3214 bánh xe … ô tô, còn thừa … bánh xe? |
| Muốn biết lắp được nhiều nhất bao nhiêu ô tô như thế và thừa ra mấy bánh xe ta làm thế nào? | - Ta lấy 3214 : 4 |
| *-> GV chốt KT*: Củng cố về bài toán liên quan đến phép chia có dư. | - HS chữa bài  Bài giải  Ta có: 3214: 4 = 803 (dư 2)  Vậy có 3214 bánh xe lắp được nhiều nhất 803 ô tô như thế và thừa ra 2 bánh xe.  Đáp số: 803 ô tô, 2 bánh xe |
| - GV nhận xét tiết học, dặn HS về ôn bài. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

Thứ năm ngày 3 tháng 4 năm 2025

**Tiết 4 : TIẾNG VIỆT**

**VIẾT VỀ NGƯỜI ANH HÙNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết được đoạn văn 6-8 câu nói lên tình cảm yêu quý, lòng biết ơn đối với một người anh hùng chống giặc ngoại xâm trong những câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe. Đoạn văn mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Hiểu và khâm phục lòng yêu nước của nhân vật trong câu chuyện; bày tỏ được cảm xúc về lời nói và hành động của nhân vật.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết vận dụng những điều đã biết để viết đoạn văn về người anh hùng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết giới thiệu bài viết với cô giáo/thầy giáo và các bạn, biết trao đổi với bạn về các bài viết.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất yêu nước: khâm phục, yêu quý, biết ơn những người anh hùng chống giặc ngoại xâm.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Nhắc tên một anh hùng theo bạn*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

**Dạy theo SGV trang 101**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 2 : TOÁN 4**

**Bài 88: LUYỆN TẬP (T1) - Trang 73**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (có số 0 ở thương, có dư 2 lượt không liên tiếp).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết vận dụng phép chia để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Cộng trừ các số trong phạm vi 20*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 200**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 3 : HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIÊM**

**Sinh hoạt theo chủ đề: TIẾT KIỆM ĐIỆN NƯỚC TRONG GIA ĐÌNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh hiểu được lợi ích của việc tiết kiệm điện, nước trong gia đình.

- Biết tiết kiệm khi sử dụng điện, nước trong gia đình.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: tự tin về những hiểu biết của bản thân trong việc sử dụng điện nước tiết kiệm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết làm những việc để tiết kiệm điện, nước trong gia đình và nơi công cộng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về việc tiết kiệm điện, nước.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: yêu gia đình

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để làm những việc có ích để tiết kiệm điện, nước trong gia đình.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức tiết kiệm điện, nước trong gia đình.

*HSKT: Em kể việc tiết kiệm điện ở nhà*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 89**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

....................................................................................................................................

**Tiết 4 : Tiếng Việt tăng4**

**Luyện tập: VIẾT VỀ NGƯỜI ANH HÙNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố cách viết về một người anh hùng chống giặc ngoại xâm trong những câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe. Viết được đoạn văn 6-8 câu nói lên tình cảm yêu quý, lòng biết ơn đối với Đoạn văn mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Hiểu và khâm phục lòng yêu nước của nhân vật trong câu chuyện; bày tỏ được cảm xúc về lời nói và hành động của nhân vật.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết vận dụng những điều đã biết để viết đoạn văn về người anh hùng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết giới thiệu bài viết với cô giáo/thầy giáo và các bạn, biết trao đổi với bạn về các bài viết.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất yêu nước: khâm phục, yêu quý, biết ơn những người anh hùng chống giặc ngoại xâm.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động**  - GV tổ chức nghe hát: về anh hùng dân tộc.  - GV cùng trao đổi về nội dung bài hát.  - GV nhận xét, giới thiệu bài  **2. Luyện tập, thực hành**  **HĐ1. Luyện tập**  **GV ghi đề bài: Viết đoạn văn về một anh hùng chống giặc ngoại xâm mà em biết.**  - Y/c học sinh đọc đề bài.  - Em hãy kể tên các vị anh hùng chống giặc ngoại xâm mà em đã được học?  - Với đề bài này em sẽ viết về vị anh hùng nào?  Ví dụ: với bài viết về anh hùng Trần Quốc Toản.  + Em sẽ viết về ai?  + Người đó tài giỏi và chí lớn như thế nào?  + Người đó có công lao hoặc đóng góp gì?  + Tình cảm của em đối với người anh hùng đó như thế nào?  **HĐ2 Luyện tập***.*  **Viết đoạn văn về một anh hùng chống giặc ngoại xâm mà em biết.**  - GV mời HS viết vào vở ôli.  - GV theo dõi, giúp đỡ các em viết bài.  **3.2. Giới thiệu đoạn văn.**  - GV mời một số HS đọc kết quả bài làm của mình trước lớp.  - GV mời HS nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng**  **-** GV cho HS xem một số bài văn mẫu của những HS năm trước về: nội dung, cách viết, chữ viết.  - Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS lắng nghe bài hát.  - HS ghi tên bài  -HS đọc đề bài  +Trần Quốc Toản, Kim Đồng, Phạm Ngũ Lão, Hai Bà Trưng...  + HS nêu dự định của mình.  + Em sẽ viết về Hồ Chí Minh, vị cha già của dân tộc Việt Nam.  + Người đã trải qua biết bao khó khăn, nguy hiểm hàng chục năm ròng, mới có thể tìm ra được con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc ta.  + Nhờ sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt và giàu tình thương yêu của Bác, mà chúng ta đã kháng chiến thành công, dành được độc lập trọn vẹn.  + Công lao của Bác, đời đời em không bao giờ quên được. Hiện nay, em và các bạn học sinh khác luôn lấy Bác Hồ làm tấm gương sáng để học tập và noi theo. Với ước mơ sau này có thể cống hiến thật nhiều cho đất nước..  - HS viết bài vào vở ôli.  - 1-3 HS đọc bài viết của mình trước lớp.  - các HS khác nhận xét.  - HS nộp vở để GV chấm bài  - HS theo dõi, lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Thứ sáu ngày 4 tháng 4 năm 2025**

**Tiết 3 + 4 : Đạo đức**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Củng cố, khắc sâu về các chuẩn mực: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, nhận biết những bất hòa với bạn.

- Thực hiện được các hành vi theo chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết quan sát và nhận biết được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, nhận biết những bất hòa với bạn.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ quan sát, suy nghĩ, trả lời câu hỏi. Chủ động được việc thực hiện các hành vi theo các chuẩn mực đã học

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Nêu được tên các bạn học tốt trong lớp*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tia chớp”  \*Cách chơi: Cả lớp cùng xem lại tên các bài đã học trong SGK trong 1 phút. Gv chỉ và gọi tên một bạn bất kì nói tên một bài Đạo đức đã học. Nếu HS này nói đúng sẽ được chỉ tên một bạn khác và nói tên bài đạo đức khác với bài bạn đã nêu.  - GV cho HS nêu tên các bài đã học.  - GV đánh giá HS chơi, giới thiệu bài. | HS tham gia chơi  Hs nêu  HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập:**  **-** Mục tiêu: HS được củng cố nhận thức về các biểu hiện và sự cần thiết phải thực hiện các chuẩn mực: tích cực hoàn thành nhiệm vụ, nhận biết điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.  - HS nêu được những việc đã thực hiện của bản thân theo các chuẩn mực: tích cực hoàn thành nhiệm vụ, nhận biết điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.  **-** Cách tiến hành: | |
| **HĐ 1: Trò chơi “Rung chuông vàng”**  Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi “Rung chuông vàng” theo các câu hỏi ở phần phụ lục.  - Gv chiếu câu hỏi và các câu trả lời, HS ghi câu trả lời vào nháp và giơ tay dành quyền trả lời khi có hiệu lệnh  - Sau mỗi câu trả lời đúng HS được trả lời các câu hỏi tiếp theo. HS nào sai sẽ loại ra khỏi cuộc chơi. HS trả lời đến câu hỏi cuối cùng sẽ được lên rung chuông vàng.  + Câu 1: Nêu những biểu hiện của hoàn thành tốt nhiệm vụ?  + Câu 2: Ý nghĩa của hoàn thành tốt nhiệm vụ là gì?  + Câu 3: Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, em cần thực hiện các bước nào?  Câu 4: Những chi tiết nào dưới đây thể hiện việc tích cực hoàn thành nhiệm vụ?  Câu 5: Em còn biết những biểu hiện nào khác của việc tích cực hoàn thành nhiệm vụ?  Câu 6: Nếu không tích cực hoàn thành nhiệm vụ, điều gì sẽ xảy ra?  Câu 7: Theo em, tích cực hoàn thành nhiệm vụ sẽ mang lại điều gì?  Câu 8: Hãy kể về một nhiệm vụ mà em đã hoàn thành tốt.  - Nhận xét, tuyên dương  - Gv chốt kiến thức  GV chốt: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ sẽ giúp em tiến bộ trong học tập, trong công việc; mạnh dạn, tự tin trong các hoạt động tập thể; được mọi người tin yêu, quý mến. | - HS tham gia trò chơi  Trả lời: Những biểu hiện thể hiện việc tích cực hoàn thành nhiệm vụ: tự giá, không ngại khó, không ngại khổ, làm việc có trách nhiệm …  Trả lời: Tích cực hoàn thành nhiệm vu sẽ giúp em tiến bộ trong học tập, trong công việc; mạnh dạn, tự tin trong các hoạt động tập thể; được mọi người tin yêu, quý mến.  Trả lời: Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, em cần thực hiện các bước sau:  + Bước 1: Xác định nhiệm vụ đó là gì?  + Bước 2: Xây dựng kế hoạch thực hiện. Trong bước này chúng ta cần liệt kê các công việc cần thực hiện, xác định cách thức thực hiện, xác định thời gian thực hiện từng việc. Nếu là nhiệm vụ làm theo nhóm thì cần xác định người phụ trách cho mỗi việc.  + Bước 3: Thực hiện công việc theo kế hoạch.  + Bước 4: Đánh giá kết quả công việc đã thực hiện theo các tiêu chí: về thời gian và chất lượng  + Trả lời: Xung phong tham gia làm nhiệm vụ.  + Chủ động xây dựng kế hoạch và phân công thực hiện nhiệm vụ.  + Nhiệt tình, chủ động thực hiện công việc.  Trả lời: Tích cực tham gia vào các hoạt động do lớp, trường tổ chức: phong trào kế hoạch nhỏ, quyên góp ủng hộ đồng bào vùng lũ lụt,...  + Luôn hoàn thành tốt và đúng hạn những công việc được thầy cô giáo giao cho.  + Trong lớp hăng hái phát biểu xây dựng bài.  Trả lời: Nếu không tích cực hoàn thành nhiệm vụ, em sẽ:  + Trở nên nhút nhát, rụt rè, không biết cầu tiến.  + Không nhận được sự đánh giá tích cực từ những người xung quanh.  + Bỏ lỡ nhiêu cơ hội để phát triển, rèn luyện bản thân.  Trả lời:Theo em, tích cực hoàn thành nhiệm vụ sẽ giúp em:  + Tiến bộ trong học tập, trong công việc  + Mạnh dạn và tự tin trong các hoạt động tập thể.  + Được mọi người tin yêu, quý mến.  + Nhận được sự tuyên dương, công nhận của thầy cô giáo và bạn bè xung quanh.  HS kể: VD: Một nhiệm vụ mà em đã hoàn thành tốt: trực nhật hoặc kèm bạn học, chăm sóc em khi em ốm,… |
| **HĐ 2: Trò chơi “Hỏi nhanh - Đáp đúng”**  Câu 1: Em đồng tình hoặc không đồng tình với nội dung nào về khám phá bản thân? Vì sao?  A. Tham gia các hoạt động ở trường lớp nơi ở để khám phá khả năng của bản thân  B. Tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của bản thân  C. Hỏi người thân và bạn bè về những điểm mạnh điểm yếu của bản thân  **D. Tất cả các đáp án trên**  Câu 2: Các bạn đã làm gì để xử lý bất hòa?  **A. Biết kìm chế tức giận, giữ bình tĩnh nói chuyện và bày tỏ ý kiến của mình. Kết tình bạn chơi với nhau.**  B. Kết tình bạn chơi với nhau.  C. Đi bạn bè, nhờ anh chị đến giúp.  D. Về bảo bố mẹ.  Câu 3: Nếu không xử lý bất hòa thì điều gì sẽ sảy ra?   1. Không có bạn để chơi cùng 2. **Mất đi tình bạn đẹp** 3. Các bạn sẽ như người xa lạ. 4. Sẽ sảy ra cãi nhau, đánh nhau.   Câu 4: Để tránh được những điều bất hòa giữa các bạn chúng ta phải làm gì?  A. Cần phải tranh cãi đến cùng   1. Cần tránh xa các bạn   **C. Cần cần bình tĩnh, bày tỏ quan điểm với bạn để giải quyết được mâu thuẫn.**  D. Cần phải trung thực và thật thà trong lớp không được nói dối thầy cô, bạn bè.  GV chốt: Bạn bè cần phải hòa hợp với nhau, các em cũng cần phân biệt việc tốt việc xấu, không nên làm những việc xấu dể bất hòa với bạn bè. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe  Trả lời: Đáp án D  Trả lời: Đáp án A  Trả lời: Đáp án B |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:HS nêu được những việc đã thực hiện của bản thân theo các chuẩn mực: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, nhận biết những bất hòa với bạn.  Cách tiến hành: |  |
| **Trò chơi “Phóng viên”**  - GV cho HS chơi trò chơi phỏng vấn các bạn trong lớp về việc những việc đã thực hiện của bản thân theo các chuẩn mực: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, nhận biết những bất hòa với bạn.  - GV nhận xét hoạt động của HS  - Nêu tên các bài đạo đức đã học?  - GV nhắc nhở HS tiếp tục thực hiện các hành vi việc làm theo các chuẩn mực: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ, nhận biết những bất hòa với bạn.  - GV nhận xét, đánh giá tiết học | - HS tham gia trò chơi  Các câu hỏi VD:  + Bạn cần làm gì để tự hoàn thành các nhiệm vụ của mình?  + Bạn đã làm gì để không sảy ra bất hòa với các bạn khác ?  + Bạn đã làm gì để thể hiện sự tích cực hoàn thành nhiệm vụ của mình?  + Khi bất hòa với các bạn khác, bạn sẽ xử lý như thế nào như thế nào?.....  - HS lắng nghe  - Bài 6: Em tích cực hoàn thành nhiệm vụ, bài 7: Em khám phá bản thân, bài 8: Em hoàn thiện bản thân, bài 9: Em nhận biết nhữngbất hòa với bạn bè.  - HS lắng nghe |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**...............................................................................................................**

**Tiết 2 : Đạo đức**

**Bài 9: EM NHẬN BIẾT NHỮNG BẤT HÒA VỚI BẠN BÈ (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Nêu được một số biểu hiện bất hòa với bạn bè.

- Biết vì sao bất hòa với bạn bè.

- Thực hiện được một số hành động cần thiết, phù hợp để nhận biết biểu hiện bất hòa.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết quan sát và nhận biết được một số biểu hiện của bất hòa

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nhận được biểu hiện của bất hòa để tìm cách xử lí phù hợp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện được một số lời nói, hành động để xác định biểu hiện bất hòa với bạn bè và lợi ích của việc xử lí bất hòa với bạn bè.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có thái độ yêu thương, tôn trọng bạn bè trong quá trình nhận biết và xử lí bất hòa với bạn.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ quan sát, suy nghĩ, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức nhận biết một số biểu hiện bất hòa với bạn để chủ động xử lí bất hòa.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

Dạy theo SGV trang 94

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 1: TOÁN 5**

**Bài 88: LUYỆN TẬP (T2) - 74**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (có số 0 ở thương, có dư 2 lượt không liên tiếp).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết vận dụng phép chia để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Cộng, trừ các số trong phạm vi 20*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 201**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 2 : TOÁN TĂNG3**

**Luyện tập: NHÂN, CHIA SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ TRONG PHẠM VI 100 000**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- HS đặt tính và thực hiện được nhân, chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2.Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết vận dụng phép chia để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Cộng, trừ các số trong phạm vi 20*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. Học sinh**: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tổ chức trò chơi “ Bắn tên” để khởi động bài học.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - Trưởng ban học tập điều khiển học sinh chơi  - HS tham gia trò chơi: |

**2. Luyện tập**

Bài 1: Tính nhẩm

2000 x 5 = 4000 : 5 =

12 000 x 4 = 32000 : 8 =

|  |  |
| --- | --- |
| - Đọc yêu cầu?  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV cho lớp nhận xét, chữa bài. | - HS đọc  - HS xác định yêu cầu đề.  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - Hai bạn cùng bàn thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án.  - Các nhóm giơ tay trình bày kết quả |
| -> GV chốt KT: Củng cố về cách tính nhẩm. |  |

Bài 2: Đặt tính rồi tính

2760 x 6 3495 x 8

7201 : 2 1194 : 5

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng. | - HS xác định yêu cầu đề.  - Hai bạn cùng bàn suy nghĩ thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án hoàn thành vào vở.  - HS lên bảng chữa bài. |
| *-> GV chốt KT:* Củng cố về phép nhân, chia cho số có một chữ số. |  |

Bài 3: Số ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Số đã cho | 205 | 1540 | 3705 |
| Gấp 5 lần số đã cho |  |  |  |
| Giảm số đã cho đi 5 lần |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng. | - HS xác định yêu cầu đề.  - Hai bạn cùng bàn suy nghĩ thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án hoàn thành vào vở.  - HS lên bảng chữa bài. |
| *-> GV chốt KT:* Củng cố về phép nhân, chia cho số có một chữ số. Cách gấp một số lên một số lần, cách giảm một số đi một số lần |  |

**3.Vận dụng**

Bài 4: Mẹ mua 1kg đường, mẹ đã dùng 200 gam đường. Số đường còn lại mẹ đóng vào 5 túi như nhau. Hỏi mỗi túi có bao nhiêu gam đường?

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài cho biết gì? | Mẹ mua 1kg đường, mẹ đã dùng 200 gam đường. Số đường còn lại mẹ đóng vào 5 túi như nhau |
| - Bài hỏi gì? | 1 túi…….. gam đường? |
| Muốn biết mỗi túi có bao nhiêu gam đường ta làm thế nào? | - Ta tìm số đường còn lại. Sau đó lấy kết quả chia cho 5. |
| - GV nhận xét, tuyên dương, khen thưởng những HS làm nhanh.  *-> GV chốt KT*: Củng cố về bài toán liên quan đến phép nhân với số có một chữ số. | - HS chữa bài  Bài giải  Đổi 1kg đường = 1000g đường  Số gam đường còn lại là:  1000 – 200 = 800 (g đường)  Mỗi túi có số gam đường là:  800: 5 = 160 (g đường) |
| - Qua bài học hôm nay em biết thêm được điều gì?  - Khi thực hiện phép chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số em nhắc bạn cần lưu ý những gì?  - Dặn dò về nhà em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép nhân, phép chia đã học, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó, giờ sau chia sẻ với các bạn. | - HS nêu  - Cách đặt tính, thứ tự thực hiện tính, các bước tính ( chia, nhân, trừ, hạ) |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 3 : SINH HOẠT**

**Sinh hoạt cuối tuần: CHUNG TAY TIẾT KIỆM ĐIỆN NƯỚC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh hiểu được lợi ích của việc tiết kiệm điện, nước trong gia đình.

- Biết tiết kiệm khi sử dụng điện, nước trong gia đình.

- HS làm được sản phẩm để nhắc nhở mọi người tiết kiệm điện, nước.

- Biết được những việc đã làm được trong tuần 28 và kế hoạch tuần 29.

- Giúp HS hiểu biết những thông tin về ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2025).

- Thấy được sự ra đời và ý nghĩa về ngày sách Việt Nam (21/4/2014 – 21/4/2025).

- Rèn luyện và bồi dưỡng ý chí vươn lên, tự giác trong học tập của mỗi học sinh.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: tự tin về những hiểu biết của bản thân trong việc sử dụng điện nước tiết kiệm. Biết tự đánh giá về bản thân và các bạn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết làm những việc để tiết kiệm điện, nước trong gia đình và nơi công cộng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về việc tiết kiệm điện, nước.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: yêu gia đình, yêu bạn bè, thầy cô.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để làm những việc có ích để tiết kiệm điện, nước trong gia đình. Chăm chỉ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức tiết kiệm điện, nước trong gia đình. Thực hiện tốt nội quy lớp học, nhà trường.

*– GD Quyền và nghĩa vụ bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức múa dân vũ “Rửa tay, Múa gối” để khởi động bài học.  + Cho HS nhảy theo điệu nhặc của 2 bài dân vũ “Rửa tay, Múa gối”  + Em hãy nêu quy trình của rửa tay?  + Thao tác giặt gối như thế nào?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe.  - Thao tác rửa tay đơn giản như xát xà phòng, rửa mu bàn tay, xoa ngón tay, xoa kẽ tay, xoa bàn tay; lau tay vào khăn, đưa tay ra khoe;...  - Có thể thay thế điệu nhảy rửa tay bằng điệu nhảy “Giặt gối”: vò, giũ lần 1, giũ lần 2, giũ lần 3, vắt, phơi,... |
| **2. Sinh hoạt cuối tuần***:*  **-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần 28, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới 29.  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  + Kết quả sinh hoạt nền nếp.  + Kết quả học tập.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)**  - Vào học đúng giờ, duy trì sĩ số.  - Phát động phong trào học tập tốt chào mừng ngày Giải phóng miền Nam 30/4.  - Tổ chức làm phong bì thư chủ điểm về “ Hòa Bình” | - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. Sinh hoạt theo chủ đề***:*  **-** Mục tiêu:  + Học sinh hiểu được lợi ích của việc tiết kiệm điện, nước trong gia đình.  + Biết tiết kiệm khi sử dụng điện, nước trong gia đình.  + HS làm được sản phẩm để nhắc nhở mọi người tiết kiệm điện, nước.  + Tuyên truyền cho mọi người tham gia tiết kiệm điện, nước.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 1. Làm sản phẩm tiết kiệm điện, nước (làm việc nhóm 4)**  - Yêu cầu HS đọc đề bài.  - Yêu cầu HS chuẩn bị: tấm bìa cứng, giấy, bút màu,.. và thiết kế tấm biển, vẽ tranh, … nhắc nhở mọi người tiết kiệm điện nước  - Viết những việc đã làm để tiết kiệm điện nước.  - Yêu cầu các nhóm cùng trưng bày và cử đại diện nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV mời một số em chia sẻ về thông điệp em muốn gửi gắm.  -GV kết luận: Nếu thực hiện thường xuyên, tiết kiệm điện, nước sẽ là một thói quen tốt của em.  **Hoạt động 2. Chia sẻ kinh nghiệm sử dụng thiết bị điện, nước đúng cách để tiết kiệm cho gia đình ( hoạt động nhóm 2)**  - GV mời HS liệt kê các thiết bị điện, nước trong gia đình:  - GV mời HS làm việc theo nhóm và mỗi nhóm lựa chọn trình bày về một hoặc một số thiết bị điện, nước, cách dùng, các mẹo giảm tốn điện, nước.  - GV mời các nhóm trình bày.  - GV cũng có thể chia sẻ thêm thông tin về thiết bị chưa nhóm nào nói đến. Ví dụ, không nên mở ra mở vào tủ lạnh nhiều lần; thường xuyên lau bụi các bóng đèn, đèn sẽ sáng hơn và ít tốn điện hơn; muốn giảm bớt lượng nước xả bồn cầu mỗi lần giặt nước, ta có thể đặt một vật nặng vào bể chứa nước; sử dụng vòi sen tốn ít nước hơn sử dụng bồn tắm,…  -GV kết luận: Cần đọc kĩ hướng dẫn sử dụng các thiết bị để có thể tiết kiệm được điện, nước nhiều nhất. Đó là quyền và nghĩa vụ chúng ta phải bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên | - HS đọc đề bài  - HS thực hiện vẽ, cắt tấm bìa.    - HS viết những việc em đã làm để tiết kiệm điện, nước lên tấm bìa được cắt thành các tấm biển tuyên truyền.  - Cùng nhau trưng bày: dán hoặc treo lên bảng.  - HS đọc các tờ bìa, ghi lại những ý tưởng thú vị của bạn mình và đánh dấu những việc có thể áp dụng ở nhà mình để giúp tiết kiệm điện, nước.  - Các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS liệt kê các thiết bị điện, nước trong gia đình: quạt, điều hoà, ti vi, tủ lạnh, bóng điện, vòi nước, bồn tắm, vòi hoa sen, bồn cầu, máy giặt,…  - HS làm việc theo nhóm trình bày về một hoặc một số thiết bị điện, nước, cách dùng, các mẹo giảm tốn điện, nước.  - Các tổ cử đại diện trình bày.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà.  + Về nhà tiết kiệm điện, nước.  + Ở trường và ở nơi công cộng khác, em đã tiết kiệm điện, nước như thế nào?  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.  - Phát huy những việc đã làm được của tuần 28. Thực hiện tốt nền nếp tuần học 29 | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.  -HS trả lời: khóa vòi nước sau khi đi vệ sinh, lấy nước uống đủ dùng, tắt điện sau khi ra khỏi phòng học, chỉ bật điện khi trời tối, tận dụng ánh sáng tự nhiên,...  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

*Bến Tắm*, *ngày 28 tháng 3 năm 2025*

*PHT*